

Bài tập chương I

Bài 1: Chuyển đổi số trong các hệ đếm

- a, Chuyển 33_{10} , 35_{10} sang số hệ 2, hệ 16
- b, Chuyển 10111001_2 , 1001101_2 hệ 10, hệ 16
- c, Chuyển $20A_{16}$, $3EB_{16}$ sang hệ 2, hệ 10

Bài 2: Thực hiện các phép tính trong hệ 2

- a, $x=36_{10}$, $y=18_{10}$ Tính $x+y$, $x-y$, $x*y$, x/y
- b, $x=20_{10}$, $y=5_{10}$ Tính $x+y$, $x-y$, $x*y$, x/y

Bài 3: Tính giá trị của các biểu thức logic sau

a, NOT (LOAI < 'C') AND (GIA >= 500000) OR (LOAI <= 'B') AND (GIA <= 200000)

Tính khi : 1- LOAI='D' , GIA= 500000

2- LOAI='A' , GIA= 300000

3- LOAI='B' , GIA= 100000

b, NOT (DT>8) AND (KV=3) AND (DIEM>=16) OR (DT>8) AND (KV=1) AND (DIEM>=15)

Tính khi : 1- DT=6, KV=3, DIEM=17

2- DT=9, KV=1, DIEM=16

3- DT=6, KV=3, DIEM=15

c, (TEN='H*') AND (TINH='T*') OR NOT(TEN='D*') AND (TINH < > 'H*')

Chú ý: Dấu * thay cho một dãy kí tự bất kỳ.

Tính khi : 1- TEN='HA' , TINH= 'THAI BINH'

2- TEN='DUNG', TINH=' HA NOI'

3- TEN='MAI', TINH='THAI NGUYEN'

d, $(\sin^2 X < 2)$ OR NOT('ABC' > 'AXY') AND $((X+Y)^2 \geq 2XY)$

e, $((\cos X + \sin X) > 2)$ OR ('ABC' < 'XY') AND NOT ((3<7) = ('1'>'a'))

f, NOT ((lg100 + 1!) > 2) AND ((3!+2)<6) AND NOT (('123'<'ABC') > ('abc'<'ABC'))

Câu hỏi ôn tập chương I

1. Tin học là gì?
2. Trong máy tính dùng các hệ đếm nào?
3. Biểu diễn số trong máy tính như thế nào?
4. Trình bày các đơn vị thông tin sử dụng hiện nay.
5. Trình bày cách chuyển đổi số giữa các hệ đếm.
6. Trình bày các phép tính trong hệ 2.
7. Trình bày cách đặt tên tệp, tên thư mục.
8. Bảng mã thông dụng trong tin học hiện nay là bảng mã nào? Trình bày về bảng mã đó.
9. Trình bày các toán tử logic cơ bản theo thứ tự ưu tiên.
10. Trình bày cách so sánh 2 xâu kí tự.